

KẾ HOẠCH

Phát động thi đua trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026;

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch phát động thi đua trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy tính năng động, sáng tạo và có những đóng góp tích cực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua phải được phản ánh đầy đủ, toàn diện và được xác nhận qua kiểm tra, đánh giá thực hiện.

3. Việc tổ chức bình chọn, đề nghị khen thưởng tập thể, đơn vị, cá nhân tiêu biểu xuất sắc phải thật sự khách quan, chính xác.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng

1.1. Tập thể

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các phòng, ban, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

1.2. Cá nhân

- Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra quyết định công nhận để thực hiện nhiệm vụ phổ biến pháp luật theo quy định).

- Cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, sinh viên, học sinh và Nhân dân trên địa bàn tỉnh có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Đối với tập thể

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện xuất sắc các nội dung theo tiêu chí thi đua trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026, trong đó, có tối thiểu 06 nội dung phải đạt điểm tối đa (*có bảng tiêu chí kèm theo*).

2.2. Đối với cá nhân

- Nhiệt tình, tâm huyết, tận tụy trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; gương mẫu trong việc chấp hành pháp luật.

- Làm tốt công tác tham mưu, hướng dẫn hoặc trực tiếp tham gia triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao; có thành tích cụ thể, tiêu biểu trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Có sáng kiến, giải pháp trong nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Ưu tiên chọn cá nhân trực tiếp tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Trong năm đề nghị khen thưởng phải có kết quả đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cá nhân thuộc tập thể thực hiện xuất sắc các nội dung theo tiêu chí thi đua trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026.

III. HÌNH THỨC, SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức và số lượng khen thưởng

1.1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp xét chọn **20 tập thể, cá nhân** tiêu biểu xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp

Giám đốc Sở Tư pháp tặng **10 Giấy khen** cho **tập thể, cá nhân** có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn.

2. Thời gian xét khen thưởng

- Phát động thi đua: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 05/12/2026.
- Hồ sơ đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân gửi về Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp chậm nhất đến ngày 05/12/2026.

IV. KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

Kinh phí khen thưởng chi từ nguồn kinh phí khen thưởng của tỉnh (đối với Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) và kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt năm 2026 (đối với Giấy khen của Giám đốc Sở Tư pháp).

V. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng.
2. Biên bản họp xét của Hội đồng thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.
3. Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân được xét khen thưởng (*theo mẫu quy định của Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật tham mưu Lãnh đạo Sở phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo đúng quy định pháp luật.
2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này tổ chức phát động phong trào thi đua trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp (qua Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, PBGDPL, phttuyen.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
THI ĐUA CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM 2026
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-STP ngày / /2026 của Sở Tư pháp)

Stt	Nội dung	Điểm chuẩn	Tổng điểm chấm	Thuyết minh kèm theo hồ sơ minh chứng
1	<p>Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật</p> <p>* Hồ sơ chứng minh: Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026.</p> <p>- Đối với cấp xã:</p> <p>+ Ban hành kế hoạch trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch: 10 điểm.</p> <p>+ Ban hành kế hoạch sau 07 ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Kế hoạch: 0 điểm.</p> <p>- Đối với cấp tỉnh:</p> <p>+ Có ban hành Kế hoạch: 10 điểm.</p> <p>+ Không ban hành Kế hoạch: 0 điểm.</p>	10		
2	<p>Hoạt động đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật</p>	15		
2.1	<p>Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương</p> <p>* Hồ sơ chứng minh: Có văn bản đề nghị công nhận mới, đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật tại cơ quan, đơn vị hoặc Quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. Trong năm không có thay đổi, được tính 03 điểm; Trong năm có thay đổi mà không đề xuất công nhận, miễn nhiệm: không tính điểm.</p>	3		
2.2	<p>Phối hợp, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm về công tác PBGDPL, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân năm 2026</p> <p>- Xây dựng Kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện: 3 điểm.</p> <p>- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án: 7 điểm.</p> <p>* Hồ sơ chứng minh: Kế hoạch/văn bản triển khai, báo cáo kết quả thực hiện.</p>	10		

2.3	Tổ chức triển khai các nội dung pháp luật khác phù hợp với tình hình, nhiệm vụ cơ quan, đơn vị, địa phương * Hồ sơ chứng minh: Có thư mời, danh sách tham dự	2		
3	Vận hành, cập nhật, đăng tải văn bản quy phạm pháp luật; tin, bài về phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương * Hồ sơ chứng minh: Trang web đăng tin, bài...	5		
4	Biên soạn hoặc phát hành tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật * Hồ sơ chứng minh: Tên tài liệu; số lượng; đối tượng; hình thức phát hành tài liệu	5		
5	Triển khai Ngày Pháp luật	30		
5.1	Tổ chức định kỳ hằng tháng (12 đợt/năm) * Hồ sơ chứng minh: Có thư mời, danh sách tham dự, nội dung triển khai - Tổ chức đủ 12 đợt/năm: 24 điểm. - Tổ chức từ 06 đợt/năm đến dưới 12 đợt/năm: 22 điểm. - Tổ chức dưới 06 đợt/năm: 12 điểm. - Không tổ chức: 0 điểm.	24		
5.2	Triển khai tháng cao điểm Ngày Pháp luật * Hồ sơ chứng minh: Có Báo cáo nội dung triển khai	6		
6	Tổ chức, phát động Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật - Đối với cấp xã: + Tổ chức Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật: 05 điểm. + Phát động hoặc tham gia Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật: 03 điểm. - Đối với cấp tỉnh: + Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức Hội thi, Cuộc thi tìm hiểu pháp luật; tham gia trực tiếp Hội thi, Cuộc thi do các cơ quan khác tổ chức: 05 điểm. + Tham gia gián tiếp (phát động/tuyên truyền cuộc thi/ hội thi): 03 điểm.	8		
7	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân thông qua hệ thống thông tin đại chúng, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác * Hồ sơ chứng minh: Kế hoạch, Báo cáo, Hình ảnh, Trang	5		

	tin...			
8	<p>Chế độ thông tin, báo cáo công tác PBGDPL</p> <p>- Báo cáo gửi về Sở Tư pháp đúng thời hạn theo Công văn yêu cầu báo cáo: 12 điểm.</p> <p>Trường hợp gửi báo cáo không đúng thời gian quy định thì bị trừ điểm như sau:</p> <p>+ Trễ từ 01 đến 02 ngày: Trừ 1 điểm/báo cáo.</p> <p>+ Trễ từ 03 đến 05 ngày: Trừ 2 điểm/báo cáo.</p> <p>+ Trễ từ 06 ngày trở lên: Mỗi báo cáo bị trừ 3 điểm.</p>	12		
9	<p>Mô hình mới, cách làm hay trong công tác PBGDPL</p> <p>* Hồ sơ minh chứng: Báo cáo</p>	10		
Tổng cộng		100		